

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 45 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 28/ 10/ 2019

(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Kiên

-*Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Trứ, ông Nguyễn Xuân Hoàng.

-*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Ngô Thanh Thuận -Thư ký TAND H. Hiệp Hòa.

-*Đại diện Viện KSND H. Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên

Ngày 28/ 10/ 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 243 / 2019/ TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXX- ST ngày 27/ 9/ 2019 giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Chị Ngô Thị NH - SN 1997 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Dậy, xã Hòa S, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2/ Bị đơn : Anh Ngô Văn H - SN 1996 (Có mặt).

Nơi cư trú: : Thôn Hà Nội, xã Đại T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai,tại phiên tòa nguyên đơn là chị Ngô Thị NH trình bày: Chị NH và anh Ngô Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại T, huyện Hiệp Hòa tháng 9/ 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do anh H đánh chửi, xúc phạm danh dự nhân phẩm chị NH. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không T nên vợ chồng ly thân từ tháng 7/ 2019 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Nay chị NH thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Thị H Anh- Sinh ngày 26/02/ 2018.Vợ chồng ly hôn thì chị NH yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Chị NH hiện là công nhân Công ty Samsung. Thu nhập bình quân là 7.000.000 đồng / tháng.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình chuẩn bị xét xử chị NH yêu cầu Tòa án không hòa giải với anh H .

2/ Bị đơn là anh Ngô Văn H tại bản tự khai trình bày:Chị NH và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại T, huyện Hiệp Hòa tháng 9/ 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do anh H thấy chị NH nhắn tin với người khác. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không T nên vợ chồng ly thân từ tháng 7/ 2019 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Nay chị NH yêu cầu ly hôn thì anh H đồng ý với điều kiện được nuôi dưỡng con chung. Tại phiên tòa anh H không đồng ý ly hôn chị NH.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Thị H Anh- Sinh ngày 26/02/ 2018 hiện đang sinh sống cùng anh H.Trường hợp vợ chồng ly hôn thì anh H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung; không yêu cầu chị NH cấp dưỡng nuôi con chung.Hiện nay anh H đang làm nghề mộc phụ bố mẹ, thu nhập trung bình từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng / tháng.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1 Về yêu cầu khởi kiện của chị NH:

1.1/ Quan hệ hôn nhân : Chị NH và anh H có đủ điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại T, huyện Hiệp Hòa nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị NH là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo điều 51- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì chị NH và anh H phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau;chị NH trình bày là do anh H đánh chửi, xúc phạm danh dự nhân phẩm chị NH, anh H trình bày là do chị NH nhắn tin điện thoại với người đàn ông khác; vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không T nên ly thân từ tháng 7/ 2019 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Quá trình chuẩn bị xét xử chị NH yêu cầu không hòa giải và tại phiên tòa vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn anh H, đồng thời anh H đồng ý nếu được nuôi dưỡng con chung. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định : Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị NH và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị NH.

2.2/ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Thị H Anh- Sinh ngày 26/02/ 2018. Chị NH yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì cần chấp nhận do con chung hiện dưới 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 3, điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình , đồng thời chị NH có việc làm, thu nhập thường xuyên đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung .

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị NH, Hội đồng xét xử nhận định: Chị NH không yêu cầu nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

2.3/ Về tài sản chung, nợ , công sức và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như

việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng các điều 51,56, 81, 82, 83, 84 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147, 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử :

Quan hệ hôn nhân : Chị NH được ly hôn anh H.

Về con chung: Giao chị NH trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Thị H Anh- Sinh ngày 26/02/ 2018; về cấp dưỡng nuôi con:Anh H không pH cấp dưỡng nuôi con chung .

Tài sản chung, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm : Chị NH pH chịu án phí 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Từ những căn cứ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng các điều 51, điều 56, điều 81,điều 82,điều 83, điều 84 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147,điều 271 và điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

1.1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị NH được ly hôn anh Ngô Văn H.

1.2/ Về con chung : Giao chị NH trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Thị H Anh- Sinh ngày 26/02/ 2018. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, điều 84- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con : Anh H không pH cấp dưỡng nuôi con chung .

1.3/ Về tài sản chung, nợ , công sức và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2/ Án phí sơ thẩm: Chị Ngô Thị NH pH chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm,nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/ 0000234 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

3/ Chị NH, anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND T, BG
- VKSNDH. Hiệp Hòa
- THADSH. Hiệp Hòa,
- Đương sự,
- UBND xã Thường Thắng
- Lưu.

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên

